

Số: 30

Ngày 07/8/2023

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin số 30 xin giới thiệu đến các đơn vị một số nội dung chính sau:

Quốc hội thông qua Quốc hội thông qua Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15, ngày 20/6/2023.

Chính phủ ban hành Nghị định 56/2023/NĐ-CP, ngày 24/7/2023, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo.

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 19/2023/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp.

Bộ Giao thông vận tải ban hành 03 Thông tư: Thông tư 12/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2021/TT-BGTVT ngày 05/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay; Thông tư 20/2023/TT-BGTVT quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam; Thông tư 22/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

Ngoài ra, Bản tin còn giới thiệu về Dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản và giải đáp pháp luật về Luật Giá năm 2023.

Trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

1. PHÒNG THỦ DÂN SỰ THEO NGUYÊN TẮC CHUẨN BỊ TỪ SỚM, TỪ XA, PHÒNG LÀ CHÍNH

Ngày 20/6/2023, Quốc hội thông qua Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15. Luật này quy định nguyên tắc, hoạt động phòng thủ dân sự; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động phòng thủ dân sự; quản lý nhà nước và nguồn lực bảo đảm thực hiện phòng thủ dân sự.

Phòng thủ dân sự thực hiện theo nguyên tắc phải chuẩn bị từ sớm, từ xa, phòng là chính; thực hiện phương châm bốn tại chỗ kết hợp với chi viện, hỗ trợ của trung ương, địa phương khác và cộng đồng quốc tế; chủ động đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa, xác định cấp độ phòng thủ dân sự và áp dụng các biện pháp phòng thủ dân sự phù hợp để ứng phó, khắc phục kịp thời hậu quả chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống Nhân dân.

Phòng thủ dân sự được chia thành 03 cấp độ như sau: Phòng thủ dân sự cấp độ 1 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp huyện; khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của lực lượng chuyên trách và chính quyền địa phương cấp xã. Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả

sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh; khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền địa phương cấp huyện. Phòng thủ dân sự cấp độ 3 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trên địa bàn một hoặc một số tỉnh, thành phố; khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền địa phương cấp tỉnh.

Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng thủ dân sự, bao gồm: Chống đối, cản trở, cố ý trì hoãn hoặc không chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự của cơ quan hoặc người có thẩm quyền; làm hư hỏng, phá hủy, chiếm đoạt trang thiết bị, công trình phòng thủ dân sự; gây ra sự cố, thảm họa làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; đưa tin sai sự thật về sự cố, thảm họa; cố ý tạo chướng ngại vật cản trở hoạt động phòng thủ dân sự...

Các cá nhân có nghĩa vụ sau đây: Thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự theo kế hoạch phòng thủ dân sự của địa phương; tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; tham gia hoạt động phòng thủ dân sự khi được huy động; chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện theo khả năng để đảm bảo an toàn trước sự cố, thảm họa; chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm bảo đảm an toàn cho bản thân và gia đình khi sự cố, thảm họa xảy ra; tham gia hỗ trợ

cộng đồng phòng, chống sự cố, thảm họa; giúp đỡ người bị thiệt hại do sự cố, thảm họa tại địa phương; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh trong khu vực sinh sống và làm việc; chấp hành hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền về sơ tán người, phương tiện ra, vào khu vực nguy hiểm; chấp hành quyết định huy động nhân lực, trang thiết bị, tài sản để phục vụ hoạt động ứng phó khẩn cấp của người có thẩm quyền; thông báo, cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền về diễn biến, thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra khi có điều kiện thực hiện.

Cơ quan, tổ chức có các nghĩa vụ sau đây: Tuyên truyền, vận động người lao động, thành viên trong cơ quan, tổ chức mình, người dân chấp hành quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự; chủ động xây dựng, bảo vệ công trình, cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý để đảm bảo an toàn trước sự cố, thảm họa; xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa;

chấp hành quyết định huy động nhân lực, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của người có thẩm quyền để phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự; chủ động thực hiện vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh trong phạm vi quản lý; chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại khi để xảy ra sự cố, thảm họa trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng 05 biện pháp sau khi có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa: Hướng dẫn và thực hiện sơ tán người, tài sản đến khu vực an toàn; đặt biển báo hiệu, trạm gác và hạn chế người, phương tiện vào khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa; ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng chuyên trách tiếp cận hiện trường; tạm dừng một số hoạt động có thể làm tăng nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa; chuẩn bị lực lượng, trang thiết bị sẵn sàng ứng phó sự cố, thảm họa.

Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

2. ĐIỀU KIỆN VỀ AN NINH TRẬT TỰ ĐỐI VỚI DỊCH VỤ KINH DOANH CÀM ĐỒ

Ngày 24/7/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 56/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con

dấu, Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo.

Theo đó, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, cụ thể như sau:

Công an xã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự và

quản lý các cơ sở kinh doanh, bao gồm: Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng; cơ sở kinh doanh khí là hộ kinh doanh.

Công an cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý các cơ sở kinh doanh, gồm: Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô từ 10 đến 20 phòng; cơ sở kinh doanh cung ứng dịch vụ sử dụng súng bắn sơn; kinh doanh dịch vụ karaoke; kinh doanh dịch vụ xoa bóp; kinh doanh dịch vụ cầm đồ; kinh doanh thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên; kinh doanh khí; cơ sở kinh doanh không phải là doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ in; đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự của cơ quan, tổ chức cấp huyện

Điều kiện về an ninh, trật tự đối với kinh doanh dịch vụ cầm đồ: Trong thời gian 05 năm liền kề trước thời điểm đăng ký kinh doanh, người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ không bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi: Chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích, cho vay lãi nặng, đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chiếm giữ trái phép tài sản.

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu là văn bản của cơ quan đăng ký mẫu con dấu chứng nhận cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước đã đăng ký mẫu con dấu trước khi sử dụng, được cấp cho cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước dưới dạng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử và có giá trị pháp lý tương đương, nếu cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước có yêu cầu thì cấp đồng thời bản giấy và bản điện tử khi Công dịch vụ công và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công an được hoàn thiện đưa vào hoạt động.

Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước đăng ký thêm dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi: Văn bản đề nghị đăng ký thêm con dấu của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước, trong đó nêu rõ lý do và người được cử liên hệ nộp hồ sơ.

Tổ chức kinh tế đăng ký thêm dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi: Văn bản đề nghị đăng ký thêm con dấu của người đứng đầu tổ chức kinh tế, trong đó nêu rõ lý do và người được cử liên hệ nộp hồ sơ.

Cơ quan, tổ chức bị chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động, kết thúc nhiệm vụ hoặc bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động, giấy đăng ký hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động hoặc con dấu bị mất được tìm thấy sau khi đã bị hủy giá trị sử dụng con dấu quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 18 Nghị định này phải nộp lại con dấu và giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu cho cơ quan đã cấp kèm theo

văn bản nêu rõ lý do và người được cử liên hệ để thực hiện.

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về quản lý, sử dụng pháo, cụ thể như sau:

Thủ tục cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ, gồm: Văn bản đề nghị ghi rõ tên, địa chỉ tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng; mã số doanh nghiệp; số, ngày cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; họ tên, chức vụ, số Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật; chủng loại, số lượng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ; phương tiện vận chuyển, biển kiểm soát; cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu theo mẫu quy định.

Các văn bản này nộp trên công dịch vụ công quốc gia, Công dịch vụ công Bộ Công an hoặc gửi qua đường bưu chính về Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp nộp văn bản đề nghị tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người đến liên hệ.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này;

trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/8/2023.

3. BỔ SUNG CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN

Ngày 02/8/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 19/2023/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp.

Tổng cục Thi hành án dân sự có không quá 04 Phó Tổng cục trưởng; Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh có không quá 05 đơn vị cấp phòng; Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 06 đơn vị cấp phòng.

Vụ Quản lý Thi hành án hành chính (gọi tắt là Vụ Nghiệp vụ 3) được sửa đổi thành Vụ Quản lý Thi hành án hành chính, thống kê và dữ liệu thi hành án (gọi tắt là Vụ Nghiệp vụ 3). Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin được sửa đổi thành Tạp chí điện tử Thi hành án dân sự.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổ chức việc giải thể Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện các công việc về tổ chức và hoạt động của Tạp chí điện tử Thi hành án dân sự trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể

từ ngày 20/9/2023.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

4. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ CHUẨN BỊ VÀ NỘI DUNG HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN GIAO THÔNG

Ngày 29/6/2023, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 12/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2021/TT-BGTVT ngày 05/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.

Theo đó, sửa đổi quy định về chuẩn bị và nội dung hồ sơ đăng ký thực hiện dự án như sau: Nhà đầu tư chịu trách nhiệm chuẩn bị và nội dung hồ sơ đăng ký thực hiện dự án căn cứ nội dung thông tin được công bố theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 23/2021/TT-BGTVT.

Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án của nhà đầu tư bao gồm: Văn bản đăng ký thực hiện dự án; hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; các tài liệu khác có liên quan.

Hết thời hạn đăng ký thực hiện dự án, Cục Hàng không Việt Nam tổ chức đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 29/6/2023.

5. 09 LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CHỨC VỤ KHÔNG ĐƯỢC LẬP DOANH NGHIỆP SAU KHI THÔI CHỨC TẠI BỘ XÂY DỰNG

Ngày 01/8/2023, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 05/2023/TT-BXD quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ trong 09 lĩnh vực sau: Quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở, công sở và thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; khoa học và công nghệ trong lĩnh vực xây dựng; quản lý doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; chương trình, dự án, đề án thuộc các lĩnh vực: quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị ...

Thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ

phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ quy định như sau: Đối với các lĩnh vực: quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở, công sở và thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng: 24 tháng kể từ ngày thôi chức vụ; đối với các lĩnh vực: khoa học và công nghệ trong lĩnh vực xây dựng; quản lý doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: 12 tháng kể từ ngày thôi chức vụ.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/9/2023.

6. NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN

Ngày 28/7/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 09/2023/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

Đối tượng báo cáo phải áp dụng các biện pháp tăng cường đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền cao (ngoài việc áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền), bao gồm:

Có sự phê duyệt của cấp quản lý cao hơn ít nhất một cấp so với cấp phê duyệt áp dụng đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình về việc thiết lập hoặc tiếp tục duy trì mối quan hệ kinh doanh với khách hàng có rủi ro cao.

Thu thập, cập nhật, xác minh bổ sung các thông tin của khách hàng cá

nhân để phục vụ việc đánh giá và quản lý rủi ro khách hàng, bao gồm các thông tin tối thiểu sau: Mức thu nhập trung bình hàng tháng của khách hàng trong thời gian ít nhất 06 tháng gần nhất trước thời điểm đánh giá; thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức hoặc chủ cơ sở nơi làm việc hoặc nơi khách hàng có thu nhập chính; thông tin liên quan đến nguồn tiền hoặc nguồn tài sản trong giao dịch của khách hàng.

Thu thập, cập nhật, xác minh bổ sung các thông tin của khách hàng tổ chức để phục vụ việc đánh giá và quản lý rủi ro khách hàng, bao gồm các thông tin tối thiểu sau: Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tạo doanh thu chính; tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất trước thời điểm đánh giá; thông tin liên quan đến nguồn tiền hoặc nguồn tài sản trong giao dịch của khách hàng...

Các giao dịch chuyển tiền điện tử không phải báo cáo bao gồm: Giao dịch chuyển tiền bắt nguồn từ giao dịch sử dụng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng hoặc thẻ trả trước để thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ. Giao dịch chuyển tiền và thanh toán giữa các tổ chức tài chính mà người khởi tạo và người thụ hưởng đều là các tổ chức tài chính.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 28/7/2023.

7. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN THUYỀN TRƯỞNG TÀU BIỂN

Ngày 30/6/2023, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 20/2023/TT-BGTVT quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện

thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, đào tạo, huấn luyện thuyền viên, định biên an toàn tối thiểu của tàu biển, tàu biển công vụ đã đăng ký trong Sổ đăng ký tàu biển quốc gia Việt Nam.

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, đào tạo, huấn luyện thuyền viên, định biên an toàn tối thiểu của tàu biển, tàu biển công vụ đã đăng ký trong Sổ đăng ký tàu biển quốc gia Việt Nam.

Theo đó, điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng tàu dưới 50 GT hành trình gần bờ như sau: Tốt nghiệp trung học cơ sở; hoàn thành chương trình huấn luyện ngắn hạn chuyên ngành điều khiển tàu biển và đạt kết quả thi theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải; có thời gian đi biển tối thiểu 12 tháng.

Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sỹ quan boong tàu dưới 500 GT hành trình gần bờ như sau: Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ trung cấp trở lên; có tiếng Anh hàng hải trình độ 1 trở lên; đạt kết quả kỳ thi sỹ quan boong tàu dưới 500 GT; có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng.

Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thợ kỹ thuật điện như sau: Tốt nghiệp chuyên ngành kỹ thuật điện tàu biển trình độ

trung cấp trở lên hoặc hoàn thành các học phần đào tạo thợ kỹ thuật điện thuộc chương trình đào tạo trình độ cao đẳng trở lên tại các trường đào tạo chuyên ngành hàng hải; có Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản; có thời gian đi biển tối thiểu 06 tháng hoặc thực tập thợ kỹ thuật điện 03 tháng.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2023.

8. QUY ĐỊNH VỀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI, BẢO ĐẢM GIAO THÔNG VỚI CÔNG TRÌNH ĐANG KHAI THÁC

Ngày 30/6/2023, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 22/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ. Cụ thể:

Căn cứ vào dự báo, cảnh báo loại hình thiên tai, cấp độ rủi ro thiên tai, diễn biến thiên tai, các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Cục Đường bộ Việt Nam (đối với hệ thống quốc lộ), Sở Giao thông vận tải (đối với đoạn tuyến quốc lộ được giao quản lý), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với hệ thống đường địa phương, công trình hoặc dự án đường bộ đầu tư theo phương thức đối tác công tư trên hệ thống quốc lộ mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền) chỉ đạo, chỉ huy triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đối với công trình đường bộ trên hệ thống đường địa phương, công trình hoặc dự án đường bộ đầu tư theo phương thức đối tác công tư trên hệ thống quốc lộ mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền; Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn về giao thông đường bộ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai

Công tác khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đối với công trình đường bộ đang khai thác tại Điều 13 như sau: Hoạt động khắc phục ngay hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông đường bộ gồm: cử người chốt trực, căng dây, rào chắn, cắm biển báo hiệu tạm hai

đầu đoạn tuyến bị hư hại; thu dọn, san, sửa để bảo đảm giao thông tối thiểu 01 làn đi lại an toàn; hoạt động sửa chữa hư hỏng, khôi phục công trình đường bộ gồm: tiến hành cắt cơ, hạ tải giảm bớt một phần hoặc toàn bộ cung trượt, hoặc phủ lưới thép có các neo ghim vào mái ta luy đá, mở đường tránh cục bộ để thông xe tạm, sau đó hoàn thiện cho thông xe bình thường...

Quy định về thời gian trực phòng chống thiên tai được sửa đổi, bổ sung như sau: Thời gian trực phòng, chống, ứng phó sự cố thiên tai được thực hiện theo quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong công tác phòng, chống thiên tai.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/8/2023.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN

Sau 13 năm thi hành Luật Khoáng sản năm 2010 đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về khoáng sản nhưng nhiều quy định của Luật đã lộ những bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn, khó khăn khi thực hiện, nhiều Luật có liên quan đến địa chất, khoáng sản đã được sửa đổi, bổ sung và ban hành mới như Luật Xây dựng năm 2020, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Đa dạng sinh học năm

2018... Bởi vậy, nhằm thể chế hóa đầy đủ quan điểm của Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị và đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, đồng bộ với các pháp luật liên quan; cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cho phù hợp với thực tiễn và các yêu cầu trong quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản trong tình hình mới; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản.

Dự thảo Luật gồm 13 Chương với 132 Điều quy định quản lý nhà nước

về địa chất, khoáng sản; điều tra địa chất, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên địa chất; thăm dò, khai thác và bảo vệ khoáng sản trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Khoáng sản là dầu khí; các loại nước thiên nhiên khác không phải là nước khoáng, nước nóng thiên nhiên thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Hiện toàn văn dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ cũng như Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường đến hết 01/10/2023 để lấy ý kiến rộng rãi của người dân và doanh nghiệp góp ý hoàn thiện dự thảo trước khi trình Chính phủ.

Theo dự thảo, địa phương có khoáng sản được khai thác thì Nhà nước điều tiết khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho cá nhân, tổ chức đang sử dụng đất bị thu hồi để thực hiện dự án khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan. Cộng đồng dân cư nơi có tài nguyên địa chất, khoáng sản thông qua tổ chức đại diện của mình có quyền tham gia góp ý về biện pháp bảo đảm an toàn lao động, an ninh trật tự và bảo vệ môi trường; kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản xử lý

vi phạm đối với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản nếu phát hiện thấy dấu hiệu vi phạm; yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về địa chất, khoáng sản cung cấp nơi tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị trong việc bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản...

Khu vực khoáng sản được phân thành 5 loại, gồm: khu vực hoạt động khoáng sản; khu vực cấm hoạt động khoáng sản; khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khu vực hạn chế hoạt động khoáng sản và khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia. Khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia là khu vực có khoáng sản chưa khai thác được xác định căn cứ vào kết quả điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản, kết quả thăm dò khoáng sản, bao gồm: khu vực có tài nguyên khoáng sản cần dự trữ cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội; khu vực có tài nguyên khoáng sản nhưng được ưu tiên phát triển kinh tế mũi nhọn, có lợi thế cạnh tranh nổi trội; khu vực có tài nguyên khoáng sản nhưng chưa đủ điều kiện để khai thác hiệu quả hoặc có đủ điều kiện khai thác nhưng chưa có các giải pháp khắc phục tác động xấu đến môi trường.

Khoáng sản tại khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia phải được bảo vệ nghiêm ngặt theo quy định của Chính phủ. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư tại các khu vực đã khoanh định là khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia, chủ đầu tư dự án có nghĩa vụ bảo vệ

khoáng sản trong phạm vi khu vực triển khai dự án theo quy định của Chính phủ và không lợi dụng việc thực hiện dự án đầu tư, xây dựng công trình để khai thác khoáng sản nằm trong khu vực này... Các dự án đầu tư của tổ chức, cá nhân ở khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia vị thiệt hại do toàn bộ hoặc một phần khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia thuộc phạm vi dự án đầu tư được chuyển thành khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động

khoáng sản theo quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thì được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và pháp luật có liên quan. Nhà nước không chịu trách nhiệm đền bù thiệt hại cho chủ đầu tư dự án tại khu vực dự trữ tài nguyên khoáng sản quốc gia khi đã hết thời gian dự trữ khoáng sản theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Danh mục hàng hóa, dịch vụ được quy định bình ổn giá?*

Trả lời: Theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo Luật giá năm 2023 quy định danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá gồm:

- Xăng, dầu thành phẩm.
- Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).
- Sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.
- Thóc tẻ, gạo tẻ.
- Phân đạm; phân DAP; phân NPK.
- Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.
- Vắc - xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm.
- Thuốc bảo vệ thực vật.
- Thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Hỏi: *Những mặt hàng hạ giá bán mà không vi phạm pháp luật về chống bán phá giá?*

Trả lời: Theo Khoản 4 Điều 8 Luật Giá năm 2023 quy định hạ giá bán hàng hóa, dịch vụ mà không bị coi là vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, pháp luật về chống bán phá giá hàng nhập khẩu và phải niêm yết công khai về mức giá cũ, mức giá mới, thời hạn hạ giá đối với các trường hợp sau đây:

- Hàng tươi sống;
- Hàng hóa tồn kho;
- Hàng hóa, dịch vụ theo mùa vụ;
- Hàng hóa, dịch vụ để khuyến mại theo quy định của pháp luật;
- Hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, phá sản, giải thể; thay đổi địa điểm, ngành nghề sản xuất, kinh doanh;

- Hàng hóa, dịch vụ khi thực hiện chính sách bình ổn giá của Nhà nước.

3. Hỏi: *Hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá phải đáp ứng các tiêu chí nào?*

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 17 Luật Giá năm 2023 quy định hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí là hàng hóa, dịch vụ thiết yếu và có ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân.

4. Hỏi: *Giá thành toàn bộ của hàng hóa, dịch vụ gồm những chi phí gì?*

Trả lời: Theo Khoản 6 Điều 4 Luật Giá năm 2023 quy định giá thành toàn bộ của hàng hóa, dịch vụ bao gồm: giá thành sản xuất hàng hóa, dịch vụ; giá mua hàng hoá, dịch vụ của tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại; giá nhập khẩu hàng hóa; chi phí lưu thông hàng hóa, dịch vụ./.